

Số: 34 /KH-UBND

Cần Thơ, ngày 19 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%; các Nghị quyết của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng và Thông báo số 13-TB/TU ngày 24/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về kết luận của đồng chí Đỗ Thanh Bình, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy, tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa XIV (mở rộng) triển khai Chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2025; Thông báo số 15-TB/TU ngày 24/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc trích Thông báo số 05-TB/TU ngày 09/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy kết luận của tập thể Ban Thường vụ Thành ủy tại cuộc họp ngày 09/7/2025; Nghị quyết số 164/NQ-HĐND ngày 31/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2025; Ủy ban nhân dân¹ thành phố ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2025 theo đúng định hướng tại Nghị quyết, kết luận của Trung ương, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND thành phố và các văn bản chỉ đạo có liên quan; khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế không gian phát triển mới của thành phố Cần Thơ sau sáp nhập.

1.2. Phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 10% trở lên theo chỉ đạo của Chính phủ, góp phần vào mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước; hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 với kết quả cao nhất, tạo nền tảng cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và những năm tiếp theo.

¹ Hội đồng nhân dân: HĐND; Ủy ban nhân dân: UBND.

1.3. Phát huy tối đa vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương trong huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; linh hoạt, kịp thời khắc phục khó khăn, nâng cao hiệu quả điều hành, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

2.1. Bám sát diễn biến tình hình trong nước và quốc tế, chủ động xây dựng và cập nhật kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, từng địa phương; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá, khả thi, hiệu quả trong 6 tháng cuối năm 2025.

2.2. Phân công rõ đơn vị, tập thể, cá nhân chủ trì theo dõi triển khai thực hiện, đánh giá đối với từng nhiệm vụ, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

2.3. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; báo cáo đánh giá định kỳ kết quả thực hiện và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU PHÂN ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN CUỐI NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu kinh tế

1.1. Tăng trưởng kinh tế (GRDP):

Tăng trưởng GRDP năm 2025 từ 10% trở lên (theo chỉ tiêu Chính phủ giao); trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản (KVI) tăng từ 3,53% trở lên; khu vực công nghiệp - xây dựng (KVII) tăng từ 12,62% trở lên; khu vực dịch vụ (KVIII) tăng từ 12,10% trở lên; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng từ 6,50% trở lên.

Tăng trưởng GRDP 6 tháng cuối năm 2025 từ 11,90% trở lên so với cùng kỳ năm 2024; trong đó: KVI tăng 4,12% trở lên; KVII tăng 15,32% trở lên (trong đó công nghiệp tăng 15,17% trở lên); KVIII tăng 14,38% trở lên; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,57% trở lên. Dự kiến chi tiết từng quý như sau:

- Quý III năm 2025: Tăng trưởng GRDP từ 11,08% trở lên so với cùng kỳ năm 2024; trong đó: KVI tăng 3,48% trở lên; KVII tăng 15,14% trở lên (trong đó công nghiệp tăng 14,97% trở lên); KVIII tăng 13,91% trở lên; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,51% trở lên.

- Quý IV năm 2025: Tăng trưởng GRDP từ 12,71% trở lên so với cùng kỳ năm 2024; trong đó: KVI tăng 4,99% trở lên; KVII tăng 15,49% trở lên (trong đó công nghiệp tăng 15,36% trở lên); KVIII tăng 14,80% trở lên; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 8,42% trở lên.

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP - giá hiện hành) bình quân đầu người năm 2025 đạt từ 96,9 triệu đồng trở lên.

1.2. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 20,95%; công nghiệp - xây dựng chiếm 28,37%; dịch vụ chiếm 45,36% và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 5,32%.

1.3. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng từ 15% trở lên so ước thực hiện năm 2024.

1.4. Phân đầu tổng thu ngân sách Nhà nước tăng 20% so với dự toán. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 phân đầu đạt 100%.

1.5. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 50,31%.

1.6. Phân đầu thực hiện đạt 1.397 căn nhà ở xã hội, hoàn thành chỉ tiêu về nhà ở xã hội theo Trung ương giao cho địa phương thực hiện năm 2025.

2. Các chỉ tiêu xã hội

2.1. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: Trẻ vào học mẫu giáo đạt 95%, bậc tiểu học đạt 99,5%, bậc trung học cơ sở đạt 95%, phân đầu ít nhất 75% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp.

2.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,67%.

2.3. Giá trị năng suất lao động đạt tối thiểu từ 189 triệu đồng/lao động trở lên.

2.4. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,63%.

2.5. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95%.

2.6. Duy trì và nâng chất xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

3. Các chỉ tiêu môi trường

3.1. Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch khu vực đô thị đạt 100%; Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cung cấp nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn đạt 82,66%.

3.2. Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 96,76%.

4. Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt từ 75% trở lên.

(Đính kèm Phụ lục)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh việc rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện thể chế gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; tiếp tục tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp

1.1. Giao Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ khẩn trương tổ chức thực hiện:

Ổn định tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị sau sáp nhập để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đã được giao. Thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chủ động chuẩn bị, kịp thời tham mưu UBND thành phố thể chế hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Kịp thời tham mưu thể chế hóa các Nghị quyết HĐND thành phố đã được thông qua tại các kỳ họp, sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhất là đối với những nhiệm vụ còn tồn đọng, chậm tiến độ và những vấn đề phát sinh, phức tạp.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật, hoàn thiện cơ chế thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Kịp thời triển khai và thực thi theo thẩm quyền các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 8 và 9 và các quy định pháp luật mới về đầu tư công, đầu tư ngoài ngân sách, quy hoạch, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, đầu thầu, ngân sách Nhà nước, quản lý và sử dụng tài sản công, dự trữ quốc gia, kế toán, kiểm toán độc lập, chứng khoán, quản lý thuế....

Bám sát các thể chế, cơ chế, chính sách của Trung ương, tập trung hoàn thiện và bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị gồm: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, cụ thể các giải pháp cải cách hành chính (CCHC), hoàn thành các nhóm mục tiêu, nhiệm vụ CCHC đề ra trong năm 2025 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; tập trung đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh một cách thực chất, hiệu quả, không để phát sinh thủ tục, quy định kinh doanh, tiêu chuẩn, quy chuẩn, kỹ thuật mới không phù hợp, làm tăng chi phí, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Quản triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, nhất là các nhiệm vụ theo lộ trình giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến hết tháng 12 năm 2025 tại Kế hoạch số 426-KH/TU ngày 28/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ. Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, tái

sử dụng thông tin, dữ liệu để cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh. Chủ động thực hiện các biện pháp tự bảo vệ dữ liệu của cơ quan, đơn vị, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định.

1.2. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Thực hiện rà soát, xây dựng chương trình, kế hoạch của UBND thành phố phù hợp với tình hình sau sáp nhập trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật, đưa pháp luật đi vào cuộc sống. Tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động rà soát văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo các điều kiện pháp lý khi vận hành mô hình Chính quyền hai cấp, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý vướng mắc theo quy định.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực hành chính tư pháp trên địa bàn thành phố, các nhiệm vụ trọng tâm về công tác bồi thường Nhà nước năm 2025 theo tình hình thực tế của địa phương.

1.3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố; tham mưu UBND thành phố tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh hàng năm theo yêu cầu của Bộ Nội vụ; chủ trì triển khai xác định Chỉ số CCHC sở, ban, ngành thành phố, UBND cấp xã; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS); theo dõi và có giải pháp cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

1.4. Giao Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã:

Giải quyết thủ tục hành chính kịp thời, nhanh chóng, thuận tiện, đúng pháp luật, công bằng, bình đẳng, khách quan, minh bạch. Công khai kịp thời, đầy đủ bằng phương tiện điện tử hoặc văn bản danh mục, nội dung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính và quy định pháp luật có liên quan; đồng thời, hỗ trợ tổ chức, cá nhân gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin công khai trên phương tiện điện tử.

Tham gia quản lý, vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Công Dịch vụ công quốc gia; xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành và khai thác Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố; kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

1.5. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Thực hiện rà soát, xây dựng chương trình, kế hoạch của UBND thành phố phù hợp với tình hình sau sáp nhập trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Rà soát, nâng cấp, tối ưu hóa hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, bảo đảm hoạt động ổn định, thông suốt. Tham mưu hoàn thiện các quy chế, quy định về quản lý, vận hành các hệ thống thông tin dùng chung thành phố phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình tổ chức Chính quyền địa phương 02 cấp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về chuyển đổi số; hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập Cổng Dịch vụ công quốc gia; thực hiện quản lý, quản trị dữ liệu số, phát triển dữ liệu số, kiểm tra, đánh giá duy trì dữ liệu; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, địa phương, tái sử dụng dữ liệu trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp dựa trên dữ liệu số; tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

1.6. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Tham mưu thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng; các nghị quyết, kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thành ủy, HĐND thành phố về kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, đầu tư công năm 2025.

Phối hợp chặt chẽ với Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu hoàn thành công tác sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phối hợp các sở, ban ngành hoàn thiện hồ sơ đề xuất sửa đổi, điều chỉnh Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ.

Rà soát, tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch của UBND thành phố phù hợp với tình hình sau sáp nhập trong triển khai Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.

Phối hợp với Thuế thành phố triển khai, phổ biến các văn bản có liên quan cho cộng đồng doanh nghiệp về đăng ký kinh doanh qua mạng, sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử.... Tạo dựng môi trường thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Tăng cường hơn nữa hoạt động Trung tâm hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Cần Thơ, xây dựng chính sách khuyến khích hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi, đăng ký hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

2. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hỗ trợ sản xuất kinh doanh, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn

2.1. Giao Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Chủ động theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, khu vực, trong nước; tăng cường phân tích, đánh giá, dự báo về tình hình phát triển ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, để có giải pháp kịp thời, tổng thể, đồng bộ, hiệu quả nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đối với nền kinh tế và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống của người dân; góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế thành phố; triển khai thực hiện có hiệu quả Công điện số 104/CD-TTg ngày 06/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường hiệu quả điều hành chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa và tổ chức sơ kết công tác 6 tháng đầu năm 2025; phấn đấu thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt hai con số, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng chung của cả nước.

2.2. Giao Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Thuế thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XIX, Chủ tịch UBND xã, phường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách Nhà nước; triển khai các giải pháp thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu, nhất là thu từ thương mại điện tử, dịch vụ ăn uống, thu tiền sử dụng đất từ dự án... phấn đấu thu ngân sách Nhà nước năm 2025 tăng ít nhất 20% so với dự toán. Rà soát, đề nghị nộp ngân sách Nhà nước trong 6 tháng cuối năm 2025 đối với phần thu lợi nhuận còn lại của các Công ty xổ số kiến thiết trên địa bàn Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng (cũ).

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất... để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, du lịch, tiêu dùng trong nước.

Triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên để dành nguồn lực cho các dự án trọng điểm và nguồn thực hiện cải cách tiền lương, an sinh xã hội. Quản lý chặt chẽ các khoản chi mua sắm, sửa chữa..., chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách Nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo; phấn đấu tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ.

Theo dõi, phân tích tình hình huy động và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư toàn xã hội, phấn đấu cả năm vốn đầu tư toàn xã hội tăng từ 15% trở lên so với ước thực hiện năm 2024.

2.3. Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Theo dõi, có phương án, lộ trình điều chỉnh giá phù hợp một số mặt hàng, dịch vụ do Nhà nước quản lý giá trên cơ sở đánh giá tổng thể, kỹ lưỡng tác động của việc điều chỉnh giá đến lạm phát, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống nhân dân.

Theo dõi sát tình hình thị trường, thực hiện các biện pháp bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa nhất là hàng hóa thiết yếu về lương thực, xăng dầu trong các dịp cao điểm Lễ, Tết, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng. Phối hợp triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục việc đấu tranh, đẩy lùi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ...

Đảm bảo cung ứng điện phục vụ sản xuất và tiêu dùng theo Công điện số 4010/CD-BCT ngày 03/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc đảm bảo cung ứng điện trong các tháng cao điểm năm 2025 và thời gian tới.

2.4. Đề nghị Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khu vực 14

Thực hiện hiệu quả chính sách tiền tệ. Triển khai hiệu quả, kịp thời chính sách của Trung ương về lãi suất, tín dụng; chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn cân đối nguồn vốn, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế, tín dụng cho các dự án, công trình trọng điểm, xuất khẩu nông sản; rà soát, phân luồng đối tượng để cắt giảm thủ tục, điều kiện cho vay nhằm giải ngân vốn tín dụng nhanh hơn, kịp thời hơn, hiệu quả hơn; phấn đấu tăng trưởng tín dụng cả năm đạt khoảng 16% so với năm 2024.

3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; thực hiện tốt hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi

3.1. Giao Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo 28 Nghị định phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và các Thông tư hướng dẫn chi tiết; trong đó, xác định những vấn đề ưu tiên, cấp bách của ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy về chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị đồng bộ với cơ cấu lại và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; trong đó, chú trọng triển khai thực hiện đúng định hướng, đúng tiến độ các nội dung công việc, nhiệm vụ được phân công, trong quá trình sắp xếp phải bảo đảm hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị thông suốt, không bị gián đoạn, xáo trộn, có sự kế thừa liên tục về kết quả và quá trình thực hiện các nhiệm vụ, từng bước nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động, không chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ; chú trọng làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3.2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Rà soát, tổng hợp, đề xuất cấp thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các nội dung về phân cấp thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý phù hợp quy định pháp luật về phân cấp.

Triển khai các giải pháp tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục hiệu quả tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ sai, sợ trách nhiệm. Tiếp tục rà soát, tham mưu đề xuất các cơ chế, chính sách đột phá để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có nền tảng vững chắc về tư tưởng chính trị, chuyên môn, có phẩm chất đạo đức tốt, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Nghiên cứu thiết lập cơ chế “hậu kiểm” hoạt động thực hiện (kiểm tra giám sát, đánh giá định kỳ), kèm theo báo cáo minh bạch và xử lý người đứng đầu nếu trì trệ, thí điểm trước ở một số địa phương có năng lực, đánh giá kết quả thực tiễn để nhân rộng.

3.3. Giao Chánh Thanh tra thành phố chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Khẩn trương rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra năm 2025 sau sáp nhập, báo cáo UBND thành phố trước khi ban hành điều chỉnh. Tiếp tục thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất, nhất là thanh tra chuyên đề về phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng các cơ sở nhà đất của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước quản lý theo Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ đảm bảo thời gian quy định. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong hoạt động thanh tra.

Thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng các cấp.

Phối hợp với Công an thành phố, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố, Cục Thi hành án dân sự thành phố tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án dân sự; không để vụ việc, vụ án tồn đọng quá hạn, kéo dài; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý, giải quyết dứt điểm các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi (nếu có), của Ban Chỉ đạo thành phố Cần Thơ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Kiên quyết xử lý các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác thu hồi tài sản do tham nhũng, tiêu cực mà có.

4. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, nhất là các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm

4.1. Về Dự án đầu tư công:

a) Giao Ban Quản lý dự án, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, các đơn vị được giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công:

Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các dự án khởi công mới đã được bố trí vốn đầu năm. Tập trung hoàn thành thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đối với các dự án quan trọng để sớm triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ Kế hoạch đầu tư công năm 2025 và kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025. Đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành các dự án theo tiến độ được duyệt; giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các dự án theo từng nhóm vấn đề thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn (giải phóng mặt bằng, thủ tục đầu tư, đơn giá, định mức, nguyên vật liệu xây dựng, các vấn đề về quy hoạch...); phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu giải ngân đã đề ra, góp phần vào tỷ lệ giải ngân chung của thành phố năm 2025 (đạt 100% kế hoạch vốn do Thủ tướng Chính phủ giao); trong đó, tập trung phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan gồm:

- Phối hợp Sở Xây dựng, UBND xã, phường có kế hoạch và chỉ tiêu giải ngân vốn hằng tháng đến từng chủ đầu tư; kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh của từng dự án; trong đó, (1) Bảo đảm tiến độ khởi công hoặc khánh thành các công trình chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố; công trình đăng ký khởi công chào mừng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025); (2) Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục, công tác giải phóng mặt bằng và cung ứng vật liệu thi công đối với các dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông (đoạn Cần Thơ - Hậu Giang), cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, đường vành đai phía Tây, đường Nam Sông Hậu; Dự án Tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây tỉnh Sóc Trăng; Đường Vành đai I

và II, thành phố Sóc Trăng; các Chương trình mục tiêu Quốc gia; các tuyến đường tỉnh...; Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0 - Km7); (3) Hoàn thiện hồ sơ lập đề xuất chủ trương đầu tư, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Dự án Xây dựng cầu vượt tại Nút giao số 1 (Mậu Thân - 3 Tháng 2 - Trần Hưng Đạo) và nút giao số 4 (Nguyễn Văn Linh - Ba Tháng Hai); (4) Tiếp tục rà soát phương án điều chỉnh chủ trương, tổng mức đầu tư Dự án Đường vành đai phía Tây thành phố Cần Thơ (nối Quốc lộ 91 và Quốc lộ 61C).

- Phối hợp Sở Tài chính tham mưu giải quyết dứt điểm khó khăn về thủ tục các dự án Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ (quy mô 500 giường); dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3).

b) Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Tiếp tục rà soát, đôn đốc, theo dõi tình hình triển khai thực hiện của các chủ đầu tư, kịp thời tham mưu đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án được phân công nhằm đảm bảo tiến độ giải ngân theo chỉ đạo; chủ động đề xuất điều chỉnh, điều chuyển và bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, có nhu cầu bổ sung vốn, khẩn trương tham mưu giao hết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương; phối hợp với các chủ đầu tư tiếp tục rà soát tiến độ thực hiện, kịp thời đề xuất Trung ương bổ sung vốn theo nhu cầu tiến độ, không để thiếu vốn để triển khai dự án, nhất là các công trình trọng điểm.

4.2. Về Dự án đầu tư ngoài ngân sách:

a) Giao Giám đốc Sở Tài chính phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Bám sát các văn bản quy định về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn có liên quan để đủ cơ sở thực hiện điều chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ theo đúng quy định sau sáp nhập. Rà soát xây dựng danh mục các dự án thu hút đầu tư, phù hợp với tình hình mới của thành phố. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để có thể triển khai ngay việc đấu thầu, đấu giá lựa chọn nhà đầu tư khi có nhiều nhà đầu tư quan tâm.

Đổi mới phương thức tiếp cận và hoạt động thu hút đầu tư ngoài ngân sách, có trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn khu vực, thị trường đối tác để thúc đẩy hợp tác phát triển phù hợp với bối cảnh thế giới và khu vực; ưu tiên kết nối sản xuất và cung ứng toàn cầu; quan tâm thu hút đầu tư xanh, công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ phụ trợ, phương pháp quản lý, quản trị tiên tiến, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng, nhất là sản xuất hàng xuất khẩu, các ngành, lĩnh vực thế mạnh của thành phố về y tế, giáo dục...; đề xuất giải pháp hiệu quả khuyến khích các dự án FDI theo cơ cấu ngành kinh tế tăng vốn, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, cải tiến công nghệ,...

Triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố, phấn đấu thành phố Cần Thơ được đánh giá là “Nhóm địa phương có chất lượng điều hành tốt”; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà

đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh; tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, ổn định, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; phát triển doanh nghiệp ngày càng tăng về quy mô, số lượng và chất lượng hoạt động.

Phối hợp với Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư, làm việc với các đối tác chiến lược nhằm thúc đẩy tiến độ đề xuất dự án.

b) Giao Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Trên cơ sở rà soát, thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch thành phố Cần Thơ, tiếp tục hoàn thiện, trình phê duyệt các đồ án điều chỉnh, lập mới quy hoạch đô thị và nông thôn theo quy định pháp luật hiện hành. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất thành phố và quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn địa phương. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hồ sơ phê duyệt phương án giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các trường hợp có Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

c) Giao Trưởng Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ, Giám đốc Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Nắm tình hình hoạt động của các Nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp VSIP, Phú Mỹ 3, An Nghiệp, Trần Đề, Sông Hậu 2, Đông Phú 2... nhằm đẩy nhanh tiến độ thu hút, lấp đầy các khu công nghiệp.

Hỗ trợ các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp (CCN) và dự án thứ cấp trên địa bàn thành phố, gồm các CCN: An Lạc Thôn 1, Xây Đá B, các cụm công nghiệp mới: Long Đức 1, Long Đức 2, Cụm công nghiệp Thới Lai, Cờ Đỏ, Tân Thành, Vĩnh Viễn, Vị Bình và các CCN khác có tiềm năng theo quy hoạch.

Thực hiện rà soát tình hình sử dụng đất tại các khu công nghiệp, cương quyết thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của các dự án ngưng hoạt động quá thời gian quy định và dự án triển khai không đúng mục tiêu, tiến độ đầu tư.

d) Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Đẩy nhanh tiến độ các dự án nguồn và lưới điện trên địa bàn thành phố, phân đấu đưa vào vận hành 02 nhà máy điện gió trong quý IV năm 2025: Nhà máy điện gió số 3 (công suất 30MW) và Nhà máy Điện gió Sóc Trăng (công suất 30MW); hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị khởi công nhà máy Nhiệt điện Ô Môn 4, khởi công thi công nhà máy điện gió số 7 - giai đoạn 2.

đ) Giao Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phát triển nhà ở xã hội theo Nghị quyết số 201/2025/QH15 ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội thí điểm về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nhà ở xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở cho người dân và góp phần phục hồi, phát triển thị trường bất động sản an toàn, hiệu quả, bền vững; hoàn thành các dự án nhà ở xã hội để đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu được Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2025.

Nghiên cứu mở rộng cơ chế miễn giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ phù hợp với đặc thù địa phương.

e) Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Hoàn thành các thủ tục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án thành lập Khu Công nghệ cao Cần Thơ; Đề án tổ chức lại Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ và Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thành Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ; Khu công nghệ số (đang trình Chính phủ phê duyệt thành Khu công nghệ thông tin tập trung).

g) Giao Chủ tịch UBND xã, phường:

Quan tâm phối hợp với các chủ đầu tư khẩn trương, đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung của các dự án thuộc địa bàn xã, phường.

5. Tập trung thực hiện cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực và trong nội ngành gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế

5.1. Cơ cấu lại các ngành sản xuất và dịch vụ:

a) Giao Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Duy trì đà phục hồi cho các hoạt động sản xuất công nghiệp, phấn đấu nâng cao Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp năm 2025 ở mức tăng 10 - 15% so với năm 2024. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế tạo, tiếp tục rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp ổn định nguồn nguyên vật liệu đầu vào, khôi phục chuỗi cung ứng, tăng cường kết nối doanh nghiệp với hệ thống phân phối, bán lẻ, đẩy mạnh tiêu thụ nội địa, hỗ trợ mở rộng thị trường xuất khẩu; rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính; kết nối ngân hàng - doanh nghiệp trong lĩnh vực ưu tiên để tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng, mở rộng quy mô, nâng cao năng lực sản xuất. Triển khai các chương trình hỗ trợ chuyển giao công nghệ, cải tiến quy trình sản xuất, hướng đến sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải. Trên cơ sở định hướng của Trung ương về

phát triển công nghiệp mới nổi như chip, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, tham mưu rà soát, sắp xếp tổng thể và đề xuất các giải pháp triển khai thực hiện phù hợp với nhu cầu và tình hình phát triển của địa phương.

Phối hợp xây dựng hệ thống phân phối “Tinh hoa hàng Việt Nam”, “Tự hào hàng Việt Nam”,... tăng khả năng tiếp cận của người tiêu dùng đối với hàng hóa trong nước; tổ chức lễ hội, chương trình khuyến mãi hè..., tận dụng các trung tâm thương mại mới (Vincom, Sense, GO,...); phấn đấu tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ năm 2025 tăng trưởng ít nhất 20% so năm 2024.

Tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp chuyển đổi kinh doanh trên nền tảng số; phối hợp với các đơn vị chức năng tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh trong chuyển đổi phương thức kinh doanh và nộp thuế để sớm ổn định hoạt động phân phối hàng hóa đến người tiêu dùng.

Kịp thời thông tin, hướng dẫn doanh nghiệp, người dân chủ động điều chỉnh phương án sản xuất, kinh doanh phù hợp với biến động về chính sách, diễn biến thị trường xuất khẩu; có phương án đối với việc áp thuế đối ứng đối với thủy sản nói chung và việc áp thuế chống bán phá giá với tôm Việt Nam tại thị trường Hoa Kỳ; phấn đấu tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đến cuối năm tăng tối thiểu từ 10% trở lên so với năm 2024.

Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tìm kiếm và mở rộng thị trường xuất khẩu, đa dạng hóa sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế, xây dựng thương hiệu cho ngành hàng xuất khẩu có thế mạnh của thành phố.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã, phường kịp thời nắm bắt thông tin, theo dõi việc thông quan, xuất nhập khẩu nông sản qua khu vực cửa khẩu biên giới phía Bắc để kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh vào thời điểm thu hoạch chính vụ thủy sản, lúa gạo, nông sản của thành phố trong 6 tháng cuối năm 2025 và dịp Tết Nguyên đán. Phối hợp nghiên cứu phát triển chuỗi cung ứng cho nhóm nông sản chuyên biệt của thành phố đạt tiêu chuẩn Halal, hữu cơ nhằm tăng khả năng xuất khẩu thâm nhập nhóm thị trường cao cấp.

b) Giao Trưởng ban Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, phấn đấu nâng tỷ lệ lấp đầy các khu công nghiệp, quan tâm phát triển các ngành công nghiệp hóa chất, cơ khí chế tạo, năng lượng, dược phẩm, điện tử, chế biến nông thủy sản, thực phẩm và công nghiệp hỗ trợ.

c) Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Nghiên cứu, chủ động đề xuất sử dụng các sản phẩm vật liệu xây dựng xanh, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường, phát thải các-bon thấp, vật liệu thay thế cát tự nhiên (cát nghiền, cát biển, tro, xỉ, thạch cao...).

Xây dựng kế hoạch liên kết vận tải phù hợp, kịp thời đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu vận chuyển hành khách và vận chuyển hàng hóa. Khôi phục các đường bay nội địa và quốc tế phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa. Rà soát triển khai các thủ tục kêu gọi đầu tư xây dựng, nâng cấp hoàn chỉnh Cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ theo quy hoạch bằng nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước. Triển khai các giải pháp cải thiện khả năng kết nối giao thông đường thủy; kêu gọi đầu tư xây dựng cảng tàu khách theo quy hoạch để phục vụ việc đón các tàu khách du lịch trọng tải lớn và cao cấp, thúc đẩy phát triển du lịch đường thủy. Phấn đấu đến cuối năm 2025, doanh thu dịch vụ vận tải tăng khoảng 10 - 15% so với năm 2024.

d) Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Phát triển các sản phẩm du lịch cụ thể cho từng mùa du lịch, địa bàn trọng điểm, khai thác mùa du lịch quốc tế và trong nước; kiểm tra, quản lý thị trường, giá cả các dịch vụ lưu trú, ăn uống, vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là tại các địa bàn du lịch trọng điểm; tăng cường liên kết trong phát triển du lịch, kết hợp du lịch với tiêu dùng các sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương; tập trung phát triển du lịch sông nước, sinh thái, văn hóa lễ hội bằng các sản phẩm du lịch cụ thể; khai thác du lịch từ Khu du lịch Cồn Sơn, Mỹ Khánh, Cù lao Tân Lộc (Cần Thơ); Cù Lao Dung, Trần Đề, chùa Mahatup (Sóc Trăng); Khu bảo tồn thiên nhiên Lung Ngọc Hoàng (Hậu Giang)... Đẩy nhanh ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực du lịch, thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm; thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm phục vụ kinh tế ban đêm; góp phần tăng chi tiêu của khách du lịch và kéo dài thời gian lưu trú của du khách khi đến du lịch tại thành phố Cần Thơ; phấn đấu đạt chỉ tiêu về khách du lịch và doanh thu du lịch cuối năm 2025 tăng trên 20% so với năm 2024.

đ) Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Tổ chức sản xuất nông nghiệp, phấn đấu đạt và vượt kế hoạch sản xuất của năm; duy trì diện tích gieo trồng lúa, rau màu, cây ăn trái chất lượng cao; tăng diện tích các loại lúa đặc sản như lúa tơm, lúa hữu cơ... để tăng giá trị của lúa gạo. Thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình phát sinh, phát triển của các đối tượng sinh vật gây hại; dự tính, dự báo chính xác và thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả, bảo vệ an toàn sản xuất. Chủ động điều chỉnh lịch thời vụ phù hợp với điều kiện thủy văn, nhằm giảm thiểu tác động bất lợi của biến đổi khí hậu như xâm nhập mặn, mưa bão...

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường và nâng cao chất lượng sản phẩm. Tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho hộ chăn nuôi, trang trại, hợp tác xã. Thiết lập, duy trì cơ chế chia sẻ, cập nhật thông tin thị trường giữa các cơ quan quản lý Nhà nước, hiệp hội ngành hàng, nông dân, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp phân phối, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa người sản xuất, doanh nghiệp và người tiêu dùng, công khai, minh bạch về giá cả, chi phí và lợi nhuận.

Xây dựng kế hoạch nuôi trồng, khai thác thủy sản phù hợp yêu cầu thị trường. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển thủy sản giai đoạn 2020 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040 phù hợp với thực tiễn. Áp dụng quy trình, kỹ thuật nuôi hiện đại gắn với chế biến, bảo quản giảm tổn thất sau thu hoạch, đa dạng hóa sản phẩm thủy sản chế biến. Đồng thời, đáp ứng tiêu chuẩn, quy định của quốc tế về nuôi trồng; cấp mã số vùng nuôi, truy xuất nguồn gốc. Đẩy mạnh việc cấp giấy đăng ký đối tượng nuôi chủ lực. Tăng cường công tác quản lý tàu cá, nghề, ngư cụ khai thác thủy sản trên địa bàn thành phố, tuân thủ các quy định về khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, không vi phạm khai thác IUU. Phối hợp các lực lượng trên biển (Kiềm ngư, Biên phòng, Cảnh sát biển) tăng cường tuần tra, kiểm soát, hỗ trợ ngư dân bám biển, bảo vệ chủ quyền biển đảo.

Giữ ổn định diện tích đất lâm nghiệp, tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lâm nghiệp trên địa bàn thành phố; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong việc theo dõi, đánh giá trữ lượng rừng, trồng và bảo vệ rừng. Phát triển mô hình nông lâm kết hợp; tiếp tục hoàn thiện và thực thi hiệu quả chính sách về chi trả dịch vụ môi trường rừng và thúc đẩy phát triển kinh tế rừng. Theo dõi, cập nhật diễn biến rừng trên địa bàn thành phố.

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; triển khai có hiệu quả các Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Dự án Phát triển sản xuất lúa đặc sản, Dự án phát triển cây ăn trái đặc sản, Dự án Phát triển nông nghiệp hữu cơ, các chương trình, kế hoạch đã được UBND thành phố phê duyệt. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, quy mô lớn, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực thành phố; phát triển nông nghiệp đảm bảo an toàn chất lượng; tăng cường hướng dẫn, cấp chứng nhận mã số vùng trồng. Tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; sản xuất với bảo quản, chế biến, xây dựng thương hiệu, tiêu thụ, nâng cao giá trị nông sản trong các chuỗi giá trị. Siết chặt quản lý mã số vùng trồng, thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chất lượng hàng nông sản ngay từ khâu thu hoạch... đáp ứng yêu cầu kiểm dịch hàng xuất khẩu.

e) Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Trên cơ sở các cơ chế, chính sách, quy định, hướng dẫn về phát triển đô thị thông minh, khẩn trương rà soát, điều chỉnh hoặc xây dựng chiến lược phát triển đô thị thông minh của thành phố gắn với hiện đại hóa hạ tầng, xây dựng nền tảng Chính quyền đô thị số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong điều hành, quản lý phục vụ người dân, doanh nghiệp, hướng tới chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; chịu trách nhiệm trong tổ chức triển khai, huy động và điều phối nguồn lực, kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước.

Chủ trì xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035 đối với các ngành kinh tế mũi nhọn, xác định công nghệ cốt lõi có thể tạo đột phá, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, khả năng tiếp cận công nghệ.

Phối hợp với Sở Tài chính đề xuất các hoạt động hợp tác với doanh nghiệp, viện, trường trong và ngoài nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với đặc thù, tiềm năng, thế mạnh của thành phố.

5.2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Tiếp tục theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025; kịp thời phối hợp cơ quan, đơn vị tham mưu UBND thành phố cập nhật định hướng mới, tổng hợp đề xuất các giải pháp thúc đẩy quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế thành phố.

Đẩy mạnh cơ cấu lại thu - chi ngân sách Nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách Nhà nước; đẩy nhanh tiến độ trong triển khai cụ thể hóa các cơ chế chính sách về tài chính ngân sách theo Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/02/2022 của Quốc hội.

Tham mưu triển khai các giải pháp cơ cấu lại đầu tư công bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; đề xuất tập trung vốn cho các công trình trọng điểm của quốc gia, thành phố; kiên quyết loại bỏ, đề xuất loại bỏ những dự án chưa thật sự cần thiết, điều chuyển vốn các dự án không giải ngân được sang các dự án có khả năng giải ngân, không để tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí, kém hiệu quả.

Nghiêm túc thực hiện các cơ chế, chính sách pháp luật, trong đó có Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đất đai... để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, thúc đẩy công tác đầu tư, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp Nhà nước, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu thực tiễn. Giải quyết dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh chính, thông qua việc thoái vốn, bảo đảm các doanh nghiệp Nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính. Thực hiện kêu gọi đầu tư các dự án phát triển hạ tầng nông nghiệp vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy hoạch sau khi chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nông nghiệp Cờ Đỏ và Nông trường Sông Hậu.

5.3. Đề nghị Giám đốc Ngân hàng Nhà nước khu vực 14 chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Triển khai có hiệu quả Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025”. Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình cơ cấu lại các tổ chức tín dụng trên địa bàn. Triển khai các giải pháp chuyển đổi số hoạt động ngân hàng, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt, đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán trong nền kinh tế.

6. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp

6.1. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Tập trung rà soát, thực hiện đảm bảo chỉ tiêu huy động học sinh ra lớp đối với các cấp học; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh các cấp học phù hợp với điều kiện của địa phương; đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa cho học sinh không để xảy ra tình trạng thiếu sách ngay đầu năm học; tập huấn bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai có hiệu quả giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông theo hướng mở; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động. Rà soát, phát triển mạng lưới trường lớp, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, học liệu, đội ngũ giáo viên nhất là trong điều kiện sắp xếp, tổ chức bộ máy Chính quyền địa phương 02 cấp và hệ thống một số cơ quan, đơn vị chức năng ở địa phương.

Phối hợp Sở Nội vụ rà soát, dự báo nhu cầu lao động theo ngành nghề, khu vực để điều chỉnh chính sách đào tạo phù hợp. Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với thực tiễn, thúc đẩy kết nối cung - cầu lao động thông qua sàn giao dịch việc làm tại địa phương, ứng dụng công nghệ để cập nhật, kết nối dữ liệu giữa người lao động và doanh nghiệp. Tăng cường đào tạo kỹ năng mềm và kỹ năng số, nhất là với lao động trẻ và lao động nông thôn để thích ứng với xu hướng chuyển đổi số.

6.2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan:

Rà soát, triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; ưu tiên công tác xây dựng danh mục các nhiệm vụ, dự án khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là trong lĩnh vực khoa học cơ bản, công nghệ chip bán dẫn, vi mạch, công nghệ chiến lược, công nghệ lõi..., ưu tiên bố trí vốn ngân sách Nhà nước theo mục tiêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW. Triển khai hoàn thành danh mục các bài toán lớn về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Rà soát triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, doanh nghiệp khởi nghiệp, đảm bảo phù hợp với tình hình của thành phố sau sáp nhập: (1) Chương trình phát triển tài sản trí tuệ thành phố Cần Thơ đến năm 2030; (2) Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Cần Thơ; (3) Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới công nghệ, thiết bị thành phố Cần Thơ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (4) Kế hoạch Hỗ trợ phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030.

Phát triển mạnh dịch vụ kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đẩy mạnh hoạt động ứng dụng tiến bộ và thông tin khoa học, công nghệ phục vụ, hỗ trợ kỹ thuật cho việc nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của thành phố. Mở rộng ngành nghề, lĩnh vực ươm tạo tại Vườn ươm nhằm thu hút doanh nghiệp tham gia ươm tạo. Duy trì hoạt động ổn định các ứng dụng dùng chung của thành phố, bảo đảm an toàn thông tin Trung tâm dữ liệu thành phố.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, tập trung vào Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số; trong đó chú trọng phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động của Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan Nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; tiếp tục phát triển xã hội số gắn với thực hiện Đề án 06 về ứng dụng dữ liệu dân cư, xác thực định danh điện tử; thúc đẩy mạnh mẽ việc chuyển đổi số ở tất cả các ngành kinh tế, thương mại điện tử, dịch vụ thanh toán điện tử không dùng tiền mặt; đồng thời tập trung triển khai chuyển đổi số trong một số lĩnh vực ưu tiên như: y tế, giáo dục, giao thông vận tải, nông nghiệp, tài nguyên môi trường, du lịch, lao động, thương binh và xã hội... để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số giải quyết các vấn đề cấp thiết của xã hội. Tiếp tục triển khai một số dịch vụ đô thị thông minh thiết yếu phục vụ người dân và doanh nghiệp. Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông có công nghệ hiện đại, có độ bao phủ rộng khắp, dung lượng lớn, chất lượng cao, cung cấp đa dịch vụ và hoạt động có hiệu quả. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng.

7. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân

7.1. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã, phường:

Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị và xây dựng người Cần Thơ. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, bảo đảm phù hợp định hướng phát triển và điều kiện về nguồn lực của địa phương. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động, kỷ niệm các ngày Lễ lớn, sự kiện trọng đại của đất nước.

Tập trung đầu tư các môn thể thao mũi nhọn và thể thao trọng điểm của thành phố cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thể thao thành tích cao và định hướng đến thể thao chuyên nghiệp; đa dạng hóa các hoạt động thể thao quần chúng, góp phần nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực các tầng lớp Nhân dân.

7.2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ, chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND xã, phường:

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, các chính sách về trợ giúp xã hội, các chính sách hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật. Triển khai thực hiện lồng ghép các nội dung, nhiệm vụ,

chỉ tiêu của các kế hoạch, chương trình, đề án liên quan đến công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em gắn với chương trình, hoạt động của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt chính sách, pháp luật về trẻ em, duy trì, nâng chất xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em, các hoạt động Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025. Duy trì, nhân rộng, nâng cao chất lượng hoạt động Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

Chú trọng thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án về hỗ trợ giải quyết việc làm, nhất là giải quyết việc làm cho thanh niên, lao động trung niên, lao động yếu thế và lao động nữ; thực hiện các giải pháp chuyển dịch nhanh lao động có việc làm phi chính thức sang việc làm chính thức; chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp.

7.3. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, bảo đảm tăng dần mức sống tối thiểu và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân và tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước như: tín dụng ưu đãi, bảo hiểm y tế, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ xây dựng nhà ở. Đẩy mạnh phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát”.

7.4. Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Chủ động theo dõi, kiểm soát dịch bệnh như cúm, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, COVID-19 trên địa bàn. Duy trì Trạm Y tế đạt chuẩn, mở rộng mô hình Bác sĩ gia đình tại tuyến y tế cơ sở. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, triển khai kỹ thuật chuyên sâu, cải thiện thái độ phục vụ và tăng cường quản lý chất lượng bệnh viện. Đảm bảo đủ thuốc, vật tư y tế; đẩy mạnh đấu thầu, thực hiện quyết toán các dự án đầu tư công và chuẩn bị đầu tư mới trong lĩnh vực y tế.

Tổ chức các đợt cao điểm tổng rà soát, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về dược, an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên địa bàn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; kiểm tra, xử lý việc quảng cáo, kinh doanh thuốc chữa bệnh, thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên môi trường mạng; rà soát, thu hồi các loại thuốc chữa bệnh giả, sữa giả, thực phẩm bảo vệ sức khỏe giả để kịp thời ngăn chặn và giảm thiểu tác hại cho người dân.

7.5. Giao Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan:

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số thông qua các chương trình, đề án, kế hoạch đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, nâng cao chất lượng cuộc sống đồng bào dân tộc thiểu số. Thường xuyên tổ chức đoàn đến thăm hỏi, chúc mừng các chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ và người có uy tín trong đồng bào tôn giáo nhân các dịp lễ, lễ

đạo tôn giáo và lễ hội tín ngưỡng dân gian. Tăng cường công tác vận động chức sắc, chức việc, người có uy tín trong các tôn giáo; xây dựng lực lượng cốt cán trong các tôn giáo và công tác dân vận Chính quyền trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố. Xây dựng giải pháp đấu tranh hiệu quả các hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để lôi kéo, kích động tín đồ, quần chúng nhân dân gây bất ổn chính trị, an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

8. Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng đô thị; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường

8.1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã, phường:

Rà soát, triển khai phương án phát triển mạng lưới cấp nước, phát triển hệ thống cấp nước, cây xanh, chiếu sáng đô thị...phù hợp với quy hoạch thành phố đã được duyệt; lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ ứng phó với biến đổi khí hậu, cảnh báo rủi ro tại các khu vực phát triển đô thị, điểm dân cư có khả năng chịu tác động từ biến đổi khí hậu vào chương trình, kế hoạch phát triển đô thị trên địa bàn thành phố; rà soát, có phương án hỗ trợ, di dời, sắp xếp các khu vực dân cư ven sông có nguy cơ bị ảnh hưởng do sạt lở theo đúng quy định. Nghiên cứu, thực hiện thí điểm một số dự án quy hoạch, chương trình ưu tiên trọng điểm phát triển đô thị tăng trưởng xanh, thông minh, kiến trúc xanh thích ứng với biến đổi khí hậu; các dự án/công trình điều tiết chống ngập, giảm sự tổn thương do ngập lụt tại trung tâm thành phố và cải thiện hệ thống hạ tầng kết nối giữa khu vực trung tâm và các khu đô thị mới.

Tăng cường công tác quản lý trật tự đô thị, xử lý nghiêm các trường hợp xây dựng nhà và công trình không phép, sai phép, biển hiệu quảng cáo sai quy định, các hành vi vi phạm lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để kinh doanh buôn bán, dùng, đỗ xe không đúng nơi quy định, các điểm trông giữ phương tiện không phép trên các tuyến đường; có kế hoạch kịp thời trong đầu tư xây dựng mới, duy tu, sửa chữa hệ thống cầu, đường, cống thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, vỉa hè, hệ thống cọc tiêu, biển báo,...

8.2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã, phường:

Rà soát, kịp thời điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế các quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt và quy định về phương pháp xác định, quản lý chi phí, định mức, đơn giá dự toán cho công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố theo đúng quy định, xử lý các vấn đề liên quan chất thải rắn trên địa bàn thành phố. Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn, nhất là các giải pháp thu gom, vận chuyển xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải y tế; xử lý triệt để tình trạng chất thải rắn tồn đọng tại các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Tăng cường công tác kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố.

Tăng cường công tác quản lý hoạt động khoáng sản, triển khai thực hiện dự án quy hoạch tài nguyên khoáng sản, khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm khai thác khoáng sản; tăng cường các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác khoáng sản trên địa bàn; giám sát tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khai thác khoáng sản của các tổ chức, cá nhân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân đang hoạt động khai thác nhằm quản lý, kiểm soát hiệu quả nguồn nước.

Tiếp tục nâng cao năng lực quan trắc, dự báo, cảnh báo trọng tâm là dự báo, cảnh báo các thiên tai liên quan đến xâm nhập mặn, bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, triều cường, sạt lở đất, sạt lở bờ sông để có kế hoạch phòng tránh và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai. Duy trì, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường; nghiên cứu, đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

9. Tăng cường liên kết vùng, thực hiện hiệu quả quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch thành phố; đẩy nhanh tốc độ, nâng cao chất lượng đô thị hóa và kinh tế đô thị

9.1. Giao Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

Quán triệt nghiêm túc, triển khai có hiệu quả Nghị quyết 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phối hợp rà soát, đề xuất điều chỉnh Quy hoạch vùng đồng bằng sông Cửu Long và thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 825/QĐ-TTg ngày 12/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2020 - 2025; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 19/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; trong đó ưu tiên dành nguồn lực tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án liên kết vùng; đề xuất các cơ chế chính sách đặc thù của vùng; xây dựng cơ sở dữ liệu về thông tin của bộ, ngành, địa phương và thông tin vùng; tích cực đối thoại, trao đổi để kịp thời nắm bắt tình hình nhằm huy động mọi nguồn lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, gắn với lộ trình phù hợp, đạt hiệu quả cao nhất trong phát triển kinh tế - xã hội vùng bền vững.

9.2. Giao Giám đốc Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã, phường:

Bám sát các văn bản quy định về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Nghị định, Thông tư có liên quan để đủ cơ sở thực hiện điều

chỉnh Quy hoạch thành phố Cần Thơ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các Quy hoạch, kế hoạch thực hiện quy hoạch, bảo đảm đồng bộ, gắn kết chặt chẽ giữa đầu tư hạ tầng chiến lược với khai thác các hành lang phát triển mới.

Tổ chức hoàn thiện thể chế trong quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn phù hợp quy định về phân cấp, ủy quyền lĩnh vực xây dựng theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp theo quy định Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và các nghị định, văn bản hướng dẫn có liên quan.

Tổ chức thực hiện đánh giá lại toàn diện đối với Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ theo quy định Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, các nghị định, thông tư hướng dẫn liên quan, phù hợp với Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị quyết số 1668/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Cần Thơ năm 2025. Tiếp tục hoàn thiện, trình phê duyệt các đồ án quy hoạch điều chỉnh, lập mới khi đảm bảo đủ điều kiện theo quy định pháp luật mới.

Triển khai thực hiện các nội dung về phân cấp quản lý, phương án chuyên tiếp thực hiện quản lý, khai thác các công trình giao thông, hạ tầng, công cộng, dịch vụ công ích do UBND cấp xã quản lý khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; đề xuất phương án xử lý các vấn đề có liên quan lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật và các điều kiện bảo đảm phục vụ công tác sau khi sáp nhập.

9.3. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND xã, phường:

Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng gắn với quá trình đô thị hóa, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và bảo vệ môi trường sinh thái.

10. Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Đề nghị Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Giám đốc Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường:

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Tập trung nắm chắc tình hình, bảo vệ an ninh, an toàn tuyệt đối các mục tiêu, công trình trọng điểm, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế, các sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại của thành phố. Chủ động phát hiện, kịp thời đấu tranh ngăn chặn làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực

thù địch, phản động, không dễ bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; giải quyết kịp thời các vụ việc, vấn đề mới nổi về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở, không để phát sinh phức tạp, kéo dài, hình thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, đẩy mạnh triển khai các hình thức tuyên truyền an toàn giao thông bằng trực quan (tuyên truyền các khẩu hiệu an toàn giao thông trên pano, băng rôn, áp phích, tờ rơi, mũ bảo hiểm,...), cảnh báo nguy cơ gây mất an toàn giao thông, phổ biến các biện pháp phòng ngừa tai nạn giao thông nhất là đối với người tham gia giao thông bằng mô tô, xe máy. Khảo sát, thống kê, kịp thời xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn có nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông trên các tuyến đường.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, chủ động ứng phó với các tình huống cứu nạn, cứu hộ, hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ xảy ra cũng như thiệt hại do cháy nổ gây ra.

11. Hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế

Giao Giám đốc: Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Hội chợ triển lãm chủ trì, phối hợp với Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường: Nâng cao chất lượng công tác đối ngoại trong tình hình mới; khai thác hiệu quả hợp tác cấp độ địa phương với các đối tác nước ngoài; tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của thành phố. Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ động của ngoại giao kinh tế, kết hợp chặt chẽ giữa ngoại giao văn hóa với thông tin đối ngoại. Đổi mới, triển khai hiệu quả công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả hơn nữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt việc quản lý đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế.

12. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, nhất là công tác truyền thông chính sách, nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, tạo đồng thuận xã hội.

Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường:

- Tuyên truyền đầy đủ, có chiều sâu các thông điệp, hoạt động của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ; bám sát Kết luận số 97-KL/TW ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XIII, các Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 để tập trung đẩy mạnh tuyên truyền các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, làm tiền đề để tiến tới Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV; cung cấp nguồn tin chính thống, tin cậy đến Nhân dân, chủ động, tích cực định hướng dư luận xã hội, huy động sức mạnh đại đoàn kết để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

- Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, quan trọng của đất nước năm 2025. Thực hiện tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh chống các hành vi sai trái, phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; thông tin phản hồi những vấn đề được dư luận quan tâm; triệt phá, gỡ bỏ, ngăn chặn các thông tin xấu, độc, sai sự thật; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm. Đẩy mạnh các phong trào thi đua phát động trong năm 2025. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Tăng cường quản lý Nhà nước lĩnh vực báo chí, phát thanh truyền hình và thông tin điện tử.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

1.1. Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; trong đó, xác định đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện cụ thể, thiết thực. Đồng thời, chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chất lượng và tiến độ thực hiện theo từng tháng, từng quý; giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các đơn vị trực thuộc (nếu cần thiết trong triển khai thực hiện).

1.2. Thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương; tiến độ thực hiện các chỉ tiêu được giao; có giải pháp thực hiện hiệu quả, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra; đồng thời, báo cáo tình hình thực hiện hàng tháng, gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính và UBND thành phố theo quy định.

2. Giao Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, ban ngành thành phố chủ trì, theo dõi, tham mưu, đề xuất các giải pháp hiệu quả thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu được giao, cụ thể:

2.1. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Thống kê thành phố theo dõi thực hiện các chỉ tiêu: Tăng trưởng kinh tế; Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người; Cơ cấu kinh tế; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội; Giá trị năng suất lao động.

b) Phối hợp với Thuế thành phố, Chi cục Hải quan khu vực XIX, Kho bạc Nhà nước khu vực XIX theo dõi thực hiện chỉ tiêu về thu - chi ngân sách Nhà nước.

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch, báo cáo Bộ Tài chính và UBND thành phố theo quy định.

2.2. Sở Xây dựng theo dõi thực hiện các chỉ tiêu: Tỷ lệ đô thị hóa; Nhà ở xã hội; Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch khu vực đô thị.

2.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi thực hiện các chỉ tiêu: Tỷ lệ hộ nghèo; Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị.

2.4. Sở Nội vụ theo dõi thực hiện chỉ tiêu Tỷ lệ lao động qua đào tạo.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi thực hiện chỉ tiêu Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi.

2.6. Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội thành phố theo dõi thực hiện chỉ tiêu Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế.

2.7. Công an thành phố theo dõi thực hiện chỉ tiêu Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

Trên đây là Kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh 6 tháng cuối năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo./. *ml*

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- UBNDTTQVN thành phố;
- Đảng ủy UBND thành phố;
- Sở, cơ quan, ban ngành thành phố;
- UBND xã, phường;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- VP.UBND thành phố (2, 3, 7);
- Lưu: VT, TP *ho*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu

Phụ lục I

Kịch bản tăng trưởng kinh tế trong 6 tháng cuối năm 2025 và cả năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số 34 /KH-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ)

STT		Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Kịch bản phần đầu tăng trưởng kinh tế 6 tháng còn lại năm 2025					Cơ quan chủ trì theo dõi đánh giá
						Quý III	Quý IV	9 tháng	6 tháng cuối năm	Cả năm	
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn của thành phố (GRDP - giá so sánh)		%	7,39	7,87	11,08	12,71	9,03	11,90	>10	Sở Tài chính, Thống kê thành phố Cần Thơ
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	4,37	2,8	3,48	4,99	3,08	4,12	>3,53		
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	9,75	9,58	15,14	15,49	11,51	15,32	>12,62		
	- Dịch vụ	%	7,74	9,58	13,91	14,80	11,09	14,38	>12,10		
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	5,59	5,31	6,51	8,42	5,68	7,57	>6,50		
2	Tổng sản phẩm trên địa bàn của thành phố (GRDP - giá hiện hành)		Tỷ đồng	277.449	143.985					>312.621	Sở Tài chính, Thống kê thành phố Cần Thơ
3	GRDP bình quân đầu người		Triệu đồng	86,50						>96,9	Sở Tài chính, Thống kê thành phố Cần Thơ
4	Cơ cấu kinh tế (GRDP)		%	100,00	100,00					100,00	Sở Tài chính, Thống kê thành phố Cần Thơ
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	22,35	19,85						20,95	
	- Công nghiệp và xây dựng	%	27,78	28,49						28,37	
	- Dịch vụ	%	44,38	45,92						45,36	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	5,49	5,75						5,32	
5	Tổng vốn đầu tư trên địa bàn		Tỷ đồng	76.666	38.293	23.748	26.125	62.041	49.873	88.166	Sở Tài chính, Thống kê thành phố Cần Thơ

STT		Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Kịch bản phân đầu tăng trưởng kinh tế 6 tháng còn lại năm 2025						Cơ quan chủ trì theo dõi đánh giá
						Quý III	Quý IV	9 tháng	6 tháng cuối năm	Cả năm		
6	Thu - chi ngân sách nhà nước											Sở Tài chính
	Thu ngân sách theo chi tiêu giao	Tỷ đồng	24.701	13.791	6.855	9.224	20.646	16.079	Phân đầu tăng thu ngân sách khoảng 20% so với dự toán			
	Thu thuế quan	Tỷ đồng	1.074	366	264	355	630	620				
	- Thu nội địa	Tỷ đồng	23.627	13.425	6.591	8.868	20.016	15.459				
	b)	Chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	43.437	26.895	5.432	5.313	32.327		10.745	Phân đầu tiết kiệm 10% chi thường xuyên 6 tháng cuối năm 2025	
	- Chi đầu tư	Tỷ đồng	16.210	4.059	4.538	3.858	8.597	8.396				
	- Chi thường xuyên	Tỷ đồng	22.499	14.271	4.469	4.509	18.740	8.978				
7	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công	%	85,00	26,53	68% KH vốn	96% KH vốn	88,6% KH		100% KH vốn	Sở Tài chính		
8	Tin dụng	Tỷ đồng	288.654	308.477	320.500	334.900	320.500		Tăng trưởng ít nhất 16% so năm 2024		Ngân hàng nhà nước khu vực 14	
9	Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp	%	Cần Thơ (cũ): 8,07% Sóc Trăng (cũ): 4,36% Hậu Giang (cũ): 11,44%	8,00					10-15	Sở Công Thương		
10	Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	300.000	171.450	96.574	91.976	268.024	188.550	Tăng trưởng ít nhất 20% so năm 2024	Sở Công Thương		
11	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	4.970	2.589	1.474	1.404	4.063	2.878	Tăng trưởng ít nhất 10% so năm 2024			
12	Du lịch									Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		
	Khách đến	Triệu lượt	9.46	6.33	2.92	1.74	9.25	4.66	10,99			
	Khách lưu trú	Triệu lượt	3,99	2,75	1,44	0,71	4,19	2,15	4,90			
	Doanh thu du lịch	Tỷ đồng	8.347	5.450	2.575	1.955	8.024	4.530	9.980			



Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Kịch bản phân đầu tăng trưởng kinh tế 6 tháng còn lại năm 2025					Cơ quan chủ trì theo dõi đánh giá
				Quý III	Quý IV	9 tháng	6 tháng cuối năm	Cả năm	
Sản xuất nông nghiệp									Sở Nông nghiệp và Môi trường
Sản lượng lúa, cây ăn trái, rau màu	Nghìn tấn		4.338,62	1.225,00	2.008,00	5.564,18	3.233,00	7.510,53	
Sản lượng thịt lợn	Nghìn tấn		79,43	44,79	41,50	124,22	86,29	165,72	
Sản lượng thủy sản	Nghìn tấn		256,28	325,47	201,21	581,75	526,68	782,96	



Phụ lục II

Các chỉ tiêu phấn đấu đạt được cả năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 34 /KH-UBND ngày 1 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Cần Thơ)



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Cả năm	Cơ quan chủ trì theo dõi đánh giá
1	Tỷ lệ đô thị hóa	%	49,69		50,31	Sở Xây dựng
2	Nhà ở xã hội	Căn nhà			Hoàn thành chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao	Sở Xây dựng
3	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi	%				Sở Giáo dục và Đào tạo
	- Trẻ vào học mẫu giáo	%		95,00	95,00	
	- Tiểu học	%		99,50	99,50	
	- Trung học cơ sở	%		95,00	95,00	
	- Trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp	%			>75,00	
4	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%			73,67	Sở Nội vụ
5	Giá trị năng suất lao động	Triệu đồng /lao động	170,04		>189	Sở Tài chính, Thống kê thành phố Cần Thơ
6	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,85		0,63	Sở Nông nghiệp và Môi trường
7	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%		91,58	95,00	Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố Cần Thơ



Chỉ tiêu		ĐVT	Kết quả thực hiện năm 2024	Kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2025	Cả năm	Cơ quan chủ trì theo dõi đánh giá
8	Công nhận xã nông thôn mới	Xã		55/72		
	- Đạt chuẩn nâng cao	Xã		13/55	Duy trì, nâng chất	Sở Nông nghiệp và Môi trường
	- Đạt chuẩn kiểu mẫu	Xã		2/13		
9	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch khu vực đô thị	%			100,00	Sở Xây dựng
10	Tỷ lệ hộ dân nông thôn được cung cấp nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn	%		82,17	82,66	Sở Nông nghiệp và Môi trường
11	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn ở đô thị	%		96,06	96,76	Sở Nông nghiệp và Môi trường
12	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%			>75,00	Công an thành phố Cần Thơ